TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ XUYÊN** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 21-7-2023
"V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYÊN, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhiện.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Tuấn Kiệt.
2. Bà Lưu Thị Hồng Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Mỹ Xuyên tham gia phiên toà*:* Ông Đặng Văn Tài - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 142/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2022 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 180/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 142/2023/QĐST-HNGĐ ngày 30/6/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thảo N**, sinh năm 1994(Có đơn xin vắng mặt).
Địa chỉ: Số A ấp B, xã C, huyện D, tỉnh Sóc Trăng.
- Bị đơn: Ông **Nguyễn Thanh C,** sinh năm 1981(Vắng mặt).
Địa chỉ: Số A ấp B, xã C, huyện D, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện về việc ly hôn ngày 05 tháng 10 năm 2022, tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 10/5/2023 nguyên đơn bà Nguyễn Thảo N trình bày:

Bà Nguyễn Thảo N và Nguyễn Thanh C cưới nhau năm 2019, có đăng ký kết hôn tại UBND xã A, huyện B, tỉnh Sóc Trăng. Sau khi cưới bà và ông C chung sống hạnh phúc được một thời gian, sau đó thì vợ chồng thường phát sinh mâu thuẫn do không hợp về quan điểm sống, nên vợ chồng không thể tiếp tục duy trì cuộc hôn nhân, mặc dù vợ chồng vẫn còn chung sống chung nhà nhưng đã sống ly thân từ tháng 12/2020 đến nay. Trong thời gian chung sống bà và ông C có một con chung tên Nguyễn Ngọc Hải Y, sinh ngày 27/6/2020 hiện đang sống

cùng vợ chồng bà. Nay bà N yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Thanh C; Về con chung: Bà Nguyễn Thảo N yêu cầu được nuôi con chung tên Nguyễn Ngọc Hải Y, sinh ngày 27/6/2020 đến 18 tuổi, không yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Đối với bị đơn ông Nguyễn Thanh C:* Toà án đã tống đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử theo trình tự thủ tục tố tụng dân sự nhưng ông Nguyễn Thanh C vắng mặt không lý do, ông cũng không có ý kiến đối với việc bà Nguyễn Thảo N yêu cầu ly hôn với ông.

Tại phiên tòa hôm nay Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý, xét xử vụ án thì thẩm phán, Hội đồng xét xử và nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; tại phiên tòa hôm nay bà N có đơn xin xét xử vắng mặt; đối với bị đơn ông Nguyễn Thanh C chưa thực hiện và chấp hành đúng quy định pháp luật do vắng mặt không có lý do tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, phiên hòa giải; ông Nguyễn Thanh C đã được cấp tống đạt các văn bản tố tụng theo trình tự thủ tục tố tụng dân sự, ông C đã được triệu tập xét xử đến lần thứ hai nhưng ông C vẫn vắng mặt đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015 tiến hành xét xử vắng mặt bà Nguyễn Thảo N và ông Nguyễn Thanh C.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của bà Nguyễn Thảo N cho bà Nguyễn Thảo N được ly hôn với ông Nguyễn Thanh C; Về con chung giao cháu Nguyễn Ngọc Hải Y, sinh ngày 27/6/2020 cho bà Nguyễn Thảo N nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi; về cấp dưỡng nuôi con bà Nguyễn Thảo N không yêu cầu nên không đặt ra xem xét; Về tài sản chung, các đương sự tự thảo thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về nợ chung: Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết; Về án phí các đương sự phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay bà Nguyễn Thảo N có đơn xin xét xử vắng mặt. Đối với ông Nguyễn Thanh C đã được cấp tống đạt các văn bản tố tụng theo trình tự thủ tục tố tụng dân sự, ông C đã được triệu tập xét xử đến lần thứ hai nhưng ông C vẫn vắng mặt, áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015 Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt bà Nguyễn Thảo N và ông Nguyễn Thanh C.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thảo N và ông Nguyễn Thanh C cưới nhau năm 2019 ông, bà tự nguyện đăng ký kết hôn và được UBND xã G, huyện M, tỉnh Sóc Trăng cấp giấy chứng nhận kết hôn số 37/2020 ngày 08/7/2020 nên quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thảo N và ông Nguyễn Thanh C là hôn nhân hợp pháp.

[3] Xét yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thảo N, Hội đồng xét xử thấy rằng, sau khi kết hôn thì bà N, ông C sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống vợ chồng thường hay cãi

vả với nhau, cuộc sống hôn nhân không dung hòa được dẫn đến vợ chồng sống không có hạnh phúc bà N và ông C đã sống ly thân cùng nhau từ tháng 12 năm 2020 cho đến nay. Hội đồng xét xử xét thấy hôn nhân giữa bà N và ông C không còn hạnh phúc dẫn đến bà N và ông C đã sống ly thân từ năm tháng 12/2020 đến nay. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cuộc sống hôn nhân giữa bà Thảo và ông C không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thảo N.

[4] Về con chung: Trong thời gian chung sống bà Nguyễn Thảo N và ông Nguyễn Thanh C có 01 người con chung tên Nguyễn Ngọc Hải Y, sinh ngày 27/6/2020 hiện đang sống cùng bà N và ông C. Khi ly hôn bà N yêu cầu được nuôi con chung là Nguyễn Ngọc Hải Y đến 18 tuổi. Xét thấy, từ khi bà N sinh cháu Hải Yến đến nay bà N là người trực tiếp chăm sóc cháu Hải Yến nhiều hơn và cháu Hải Yến lại là nữ nên việc giao cháu Hải Yến cho mẹ là bà Nguyễn Thảo N nuôi dưỡng sẽ thuận tiện cho việc chăm sóc. Dó đó Hội đồng xét xử quyết định giao cháu Nguyễn Ngọc Hải Y, sinh ngày 27/6/2020 cho bà Nguyễn Thảo N nuôi dưỡng đến 18 tuổi.

[5] Về cấp dưỡng: Bà Nguyễn Thảo N không yêu cầu ông Nguyễn Thanh C cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về tài sản chung: Tự thỏa thuận. Không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[7] Nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[8] Lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí sơ thẩm áp dụng khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bà Nguyễn Thảo N phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 4 điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228; Điều 271; Điều 273; Điều 278 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Áp dụng khoản 1 Điều 53; khoản 1 Điều 56 Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thảo N được ly hôn với ông Nguyễn Thanh C.

2.Về con chung: Giao cho bà Nguyễn Thảo N được quyền nuôi dưỡng con tên Nguyễn Ngọc Hải Y, sinh ngày 27/6/2020 đến đủ 18 tuổi. Ông Nguyễn Thanh C được quyền thăm nom con chung không ai được quyền cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Nguyễn Thanh C không phải cấp dưỡng nuôi con.

4. Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

5. Về Nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

6. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thảo N phải chịu là 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí bà đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0005553 ngày 11/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên; bà N đã nộp xong.

Báo cho các đương sự biết được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với các đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo được tính kể ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai nơi cư trú, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Viện kiểm sát NDHMX;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Chi cục T.H.A dân sự HMX;
- UBND nơi thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Nhiện